

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC THUỘC DIỆN NÂNG BẠC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN,  
XẾP VÀ NÂNG PHỤ CẤP THẨM NIÊN VƯỢT KHUNG NĂM 2024

| STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | Nữ | Chức vụ/<br>Chức danh | Mã số ngạch | Tên ngạch                  | Bậc, hệ số lương hiện hưởng |       |                         |                                  | Bậc, hệ số lương đề nghị |       |                         |                                  | Kéo dài thời hạn nâng lương | Ghi chú                             |
|-----|----------------------|---------------------|----|-----------------------|-------------|----------------------------|-----------------------------|-------|-------------------------|----------------------------------|--------------------------|-------|-------------------------|----------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------|
|     |                      |                     |    |                       |             |                            | Bậc                         | Hệ số | PC thâm niên vượt khung | Mốc thời gian nâng lương lần sau | Bậc                      | Hệ số | PC thâm niên vượt khung | Mốc thời gian nâng lương lần sau |                             |                                     |
| 1   | 2                    | 3                   | 4  | 5                     | 6           | 7                          | 8                           | 9     | 10                      | 11                               | 12                       | 13    | 14                      | 15                               | 16                          | 17                                  |
| 1   | Ngô Thị Hà           | 14/11/1970          | x  | Hiệu trưởng           | V.07.02.04  | Giáo viên mầm non hạng II  | 9                           | 4,98  | 11%                     | 01/12/2023                       | 9                        | 4,98  | 12%                     | 01/12/2024                       | Không                       | Đơn vị chủ quản                     |
| 2   | Quang Ngọc Thủy      | 18/03/1974          | x  | Giáo viên             | V.07.02.25  | Giáo viên mầm non hạng II  | 9                           | 4,98  | 5%                      | 01/12/2023                       | 9                        | 4,98  | 6%                      | 01/12/2024                       | Không                       | Đơn vị chủ quản                     |
| 3   | Nguyễn Thị Ngọc Nga  | 01/01/1978          | x  | Giáo viên             | V.07.02.25  | Giáo viên mầm non hạng II  | 5                           | 3,66  |                         | 01/05/2021                       | 6                        | 3,99  |                         | 01/05/2024                       | Không                       | Được nâng lương trước niên hạn 2023 |
| 4   | Nguyễn Thị Hồng Phú  | 10/02/1987          | x  | Giáo viên             | V.07.02.04  | Giáo viên mầm non hạng II  | 4                           | 3,33  |                         | 01/09/2021                       | 5                        | 3,66  |                         | 01/09/2024                       | Không                       | Đơn vị chủ quản                     |
| 5   | Nguyễn Thị Thùy Dung | 12/10/1987          | x  | Giáo viên             | V.07.02.26  | Giáo viên mầm non hạng III | 3                           | 2,72  |                         | 01/04/2021                       | 4                        | 3,03  |                         | 01/04/2024                       | Không                       | Đơn vị chủ quản                     |
| 6   | Vũ Thủy Bảo Vy       | 03/07/1985          | x  | Giáo viên             | V.07.02.26  | Giáo viên mầm non hạng III | 2                           | 2,41  |                         | 01/07/2021                       | 3                        | 2,72  |                         | 01/07/2024                       | Không                       | Đơn vị chủ quản                     |
| 7   | Vũ Thủy Thanh Hà     | 26/12/1996          | x  | Giáo viên             | V.07.02.26  | Giáo viên mầm non hạng III | 1                           | 2,10  |                         | 01/03/2021                       | 2                        | 2,41  |                         | 01/03/2024                       | Không                       | Đơn vị chủ quản                     |

Tổng cộng danh sách có : 7 trường hợp ./.

Người lập biểu

  
Nguyễn Kiều Khánh

  
TRƯỜNG TRƯỞNG  
MẦM NON 4  
QUẬN TÂN BÌNH  
TP. HỒ CHÍ MINH  
  
Ngô Thị Hà